

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO LÃNH
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 43/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25-6-2021.

“V/v tranh chấp về hôn nhân
và gia đình - ly hôn”.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO LÃNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Trinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Viết Thanh.

2. Ông Nguyễn Phú Hữu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Ngọc Hà - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh.

Ngày 25/6/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 168/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/5/2021 về việc “*Tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 160/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 04/6/2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Nguyễn Thị Bạch H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: Số nhà MB, Tổ HS, Ấp H, xã Tân N, huyện CL, tỉnh Đồng Tháp (có mặt).

- Bị đơn: Nguyễn Hữu N, sinh năm 1975.

Địa chỉ: Số nhà HS, đường HTK, Tổ HT, khóm Thuận N, phường HT, thành phố CL, tỉnh Đồng Tháp (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, chị Nguyễn Thị Bạch H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Bạch H và anh Nguyễn Hữu N gặp nhau trong hoàn cảnh cả hai đã ly hôn trước đó, cảm thông hoàn cảnh của nhau nên phát sinh tình cảm và mong muốn gắn bó lâu dài. Năm 2017, anh chị cưới nhau nhưng không có đăng ký kết hôn.

Sau khi cưới nhau, anh chị chung sống hạnh phúc thời gian ngắn. Đến năm 2018, anh chị phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh N cờ bạc, không quan tâm chị H, có biểu hiện không tin tưởng nhau trong cuộc sống nên tình cảm giữa anh và chị ngày càng phai nhạt và anh chị không sống chung từ năm 2019 đến nay. Trong thời gian xa nhau, cả hai không muốn hàn gắn tình cảm. Nay chị Nguyễn Thị Bạch H yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Hữu N.

Về con chung, về tài sản chung và về nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Nguyễn Hữu N, Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Hữu N nhưng anh N không có văn bản trình bày ý kiến về nội dung vụ án, không cung cấp tài liệu chứng cứ liên quan đến vụ án, vắng mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án không lý do.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Căn cứ vào nội dung đơn khởi kiện của chị H và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện quan hệ pháp luật tranh chấp giữa các đương sự là tranh chấp về hôn nhân và gia đình - ly hôn. Bị đơn anh Nguyễn Hữu N có địa chỉ tại phường Hòa Thuận, thành phố Cao Lãnh nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Tòa án nhân dân thành phố Cao Lãnh đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Nguyễn Hữu N nhưng anh N không có mặt tại Tòa án trong quá trình giải quyết vụ án và không có mặt tại phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Nguyễn Hữu N theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Bạch H và anh Nguyễn Hữu N được xác lập vào năm 2017, do hai anh chị tự nguyện và thừa nhận, anh chị có đủ điều kiện kết hôn theo quy định pháp luật, nhưng anh chị không đăng ký kết hôn theo quy định tại khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình nên không được pháp luật công nhận là vợ chồng, hôn nhân của anh chị là hôn nhân không hợp pháp. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét mâu thuẫn của anh chị để cho hay không cho ly hôn mà Hội đồng xét xử không công nhận quan hệ hôn nhân của chị Nguyễn Thị Bạch H và anh Nguyễn Hữu N để làm cơ sở chấm dứt quan hệ chung sống như vợ chồng của anh chị.

[3] Xét con chung, tài sản chung và nợ chung: Tại phiên tòa, chị H

trình bày về con chung, về tài sản chung, về nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết; anh N vắng mặt và không có văn bản trình bày ý kiến về con chung, tài sản chung và nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Án phí: Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 9, Điều 14, Điều 53 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận quan hệ vợ chồng của chị Nguyễn Thị Bạch H và anh Nguyễn Hữu N.

Về con chung, tài sản chung và nợ chung: Hội đồng xét xử không xem xét.

Án phí: Chị Nguyễn Thị Bạch H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015505 ngày 19/5/2021 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Cao Lãnh, tỉnh Đồng Tháp, như vậy chị H đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Bạch H có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Hữu N có quyền kháng cáo bản án dân sự sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày niêm yết hoặc nhận được bản án.

Nơi nhận:

- Chi cục THADS TPCL;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Cẩm Trinh